

Số: /GP-STNMT.NBD&BDKH

Nghệ An, ngày tháng năm 2023

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát, khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành quy định quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 4077/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Nghệ An đến năm 2025, tầm nhìn 2035;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của hộ cá nhân ông Hồ Xuân Trung và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên nước, Biển đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép hộ cá nhân ông Hồ Xuân Trung, địa chỉ: xóm 3, xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phục vụ nước sinh hoạt cho người dân.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: xóm 3, xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt trong trầm tích hệ tầng Sông Cả (o3-s1).

4. Tổng số giếng khai thác: 03 giếng khoan.

5. Tổng lượng nước khai thác lớn nhất: 90m³/ngày đêm.

6. Thời hạn của giấy phép là 05 năm.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của từng giếng cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Toạ độ VN2000 (Kinh tuyến trực 104 ⁰ ,45' múi chiếu 3 ⁰)		Lưu lượng (m ³ /ngày)	Chế độ khai thác (giờ/ngày)	Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			Từ	Đến			
GK1	2.059.016	595.083	30	10	20	72	8,3	46,0	O3-S1
GK2	2.059.007	595.084	30	10	20	72	8,4	46,0	O3-S1
GK3	2.058.999	595.081	30	10	20	72	8,4	46,0	O3-S1

Điều 2. Các yêu cầu đối với hộ cá nhân ông Hồ Xuân Trung:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện việc quan trắc, giám sát mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát, khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

3. Có phương án phòng chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước dưới đất trong hoạt động khai thác, sử dụng; Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định;

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định;

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước;

6. Hàng năm (trước ngày 30 tháng 01), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này;

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An.

8. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép và cơ quan chức năng ở địa phương để có biện pháp xử lý nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng tới chất lượng nguồn nước khai thác, sụt lún các công trình xây dựng xung quanh và môi trường do hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất gây ra.

9. Lập sổ vận hành theo dõi công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất.

10. Công trình cấp nước phải đảm bảo các quy định của pháp luật về đất đai và các quy định liên quan.

Điều 3. Hộ cá nhân ông Hồ Xuân Trung được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu hộ cá nhân ông Hồ Xuân Trung còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- TTPV HCC tỉnh Nghệ An;
- UBND huyện Hưng Nguyên;
- Cục thuế Nghệ An;
- Hộ cá nhân ông Hồ Xuân Trung;
- TT CNTT: để cập nhật CSDL;
- Lưu VT, HS cấp phép, NBD&BĐKH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Văn Ngọc